

$$9 \times 6 + 134$$

$$125 - 6 \times 8$$

HS làm tính vào vở, gọi một số hs nêu kết quả tính. GV điền kết quả vào bảng.
 Bài 2: Mỗi nhóm tập thể dục có 6 bạn. Hỏi 7 nhóm nh- thể có bao nhiêu bạn?
 HDhs giải vào vở

Bài giải

7 nhóm có số bạn là

$$6 \times 7 = 42 \text{ (bạn)}$$

Đáp số 40 bạn

Bài 3 : Tính

$$6 \times 6 + 37 =$$

$$6 \times 9 - 34 =$$

$$48 - 6 \times 5 =$$

$$29 + 6 \times 8 =$$

Học sinh làm vào vở, 2 hs lên điền kết quả vào bảng.

Dành cho hs khá giỏi

Bài 4: Tìm x

$$47 < X \times 6 < 49$$

- GV gợi ý

HS tìm ra $X \times 6$ bằng mấy ? Từ đó tìm X.

5) Cũng cố dặn dò:

- GV gọi 2 em lên bảng đọc thuộc bảng nhân 6

- GV nhận xét tiết học

===== @ =====

LUYỆN TOÁN LUYỆN TẬP CHUNG

I. MỤC TIÊU

- củng cố kỹ năng thực hành 4 phép tính đã học
- Kỹ năng tìm các thành phần chưa biết trong các phép tính
- Giải toán

II. HOẠT ĐỘNG DAY HỌC

1. Hoạt động 1: H- ướng dẫn HS làm bài tập

Bài 1: Khoanh vào chữ trước kết quả đúng

a. Kết quả phép cộng $385 + 273$ là

A. 558

B. 648

C. 658

b. Kết quả phép trừ $862 - 624$ là

A. 248

B. 238

C. 237

c. Tìm x : $X \times 5 = 35$

A. x = 40

B. x = 30

C. x = 7

d. Tính giá trị biểu thức : $600 : 3 - 180$

A. 120

B. 380

C. 20

HS khoanh vào vở sau đó nêu miệng kết quả.

Bài 2 : Đặt tính rồi tính tổng , biết các số hạng lần lượt là :

117 và 146

123 và 82

276 và 151

HS đặt tính theo cột dọc

Bài 3 : Đặt tính rồi tính hiệu , biết các số bị trừ và số trừ lần lượt là :

263 và 127

534 và 218

435 và 29

HS đặt tính theo cột dọc

Bài 4: Cuộn thứ nhất có 362 m vải . Cuộn thứ hai có 246m vải . Hỏi cuộn thứ nhất dài hơn cuộn thứ hai bao nhiêu mét vải ?

HDhs giải vào vở

Bài giải

Cuộn thứ nhất dài hơn cuộn thứ hai số mét vải là

$$362 - 246 = 116 \text{ (m)}$$

Đáp số 116 m

Dành cho hs khá giỏi

Bài 5: Đội nặn nghệ Tr-ờng Tiểu học Sơn Hà có 25 học sinh, $\frac{1}{5}$ số học sinh đó là học sinh khối 3. Hỏi khối lớp 3 đó có bao nhiêu học sinh trong đội văn nghệ?

HDHS khá giải bài tập.

2.Hoạt động2: Chấm, chữa bài

3. Nhận xét giờ học

LUYỆN TIẾNG VIỆT

ÔN: KỂ VỀ GIA ĐÌNH, ĐIỀN VÀO GIẤY TỜ IN SẴN

I)MUC TIÊU:

- Luyện kể về gia đình với bạn một mới quen.
- Luyện viết một lá đơn xin nghỉ học đúng mẫu.

II)CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

1)Giới thiệu bài;

2)Hoạt động 1; Kể về gia đình

GV: Kể về gia đình mình cho 1 bạn mới . Chỉ cần nói 5- 7 câu(GĐ em có những ai, làm công việc gì, tình hình nh- thế nào)

- Chia 2 em 1 nhóm kể cho nhau nghe
- Gọi đại diện 1 số nhóm thi kể
- HS nhận xét bình chọn bài kể hay, đúng

3)Hoạt động 2: Viết đơn

- Gọi 1em nói trình tự của lá đơn xin nghỉ học
- HS viết đơn vào vở BT .GV chấm 1 số bài.
- Gọi 1 số em đọc bài của mình.
- Cho HS nhận xét: Đơn viết có đúng mẫu

Cách diễn đạt

4)Củng cố dặn dò.

- Khi cần nghỉ học em phải làm gì. Nêu trình tự của lá đơn?
- Nhận xét tiết học.

HOẠT ĐỘNG TẬP THỂ

CHÚNG EM VẼ VỀ : “ MÁI TRƯỜNG THÂN YÊU”

I / MUC TIÊU:

- Qua bức tranh tự vẽ , HS thể hiện tình cảm của mình với tr-ờng, lớp ; với thầy cô, bạn bè.
- Giao sục HS tình cảm yêu quý, gắn bó với ngôi tr-ờng thân yêu của mình.
- Phát huy năng khiếu vẽ và biểu cảm của hs qua tranh vẽ.

II/ ĐỊA ĐIỂM:

Sân tr-ờng vệ sinh sạch sẽ, gây.

III/ CÁC HOẠT ĐỘNG DAY HỌC:

B- ớc 1: Chuẩn bị

- GV phổ biến yêu cầu

+ Nội dung : Vẽ về chủ đề “ Mái trường” . Bức tranh cần thể hiện khung cảnh của tr- ờng.

+ Hình thức : Vẽ bức tranh màu trên khổ giấy A4

+ Cả lớp tham gia vẽ tranh

B- ớc 2: Vẽ tranh

HS lựa chọn nội dung , tiến hành vẽ

- Nộp tranh vẽ cho tổ tr- ờng.

- Mỗi tổ cử đại diện thuyết trình cho tranh vẽ của tổ mình.

B- ớc 3: Tr- ng bày tranh

B- ớc 4 : Triển lãm tranh

B- ớc 5 : Nhận xét đánh giá

- GV động viên khen ngợi ý thức tham gia và tinh thần cố gắng của cả lớp.

===== @ =====

LUYỆN TIẾNG VIỆT

MỞ RỘNG VỐN TỪ VỀ GIA ĐÌNH. ÔN TẬP CÂU: AI LÀ GÌ?

I)MỤC TIÊU :

- Mở rộng vốn từ về gia đình

- Ôn luyện kiểu câu: Ai (cái gì, con gì) là gì?

II)ĐỒ DÙNG:

Bảng phụ ..

III)CÁC HOẠT ĐỘNG DAY HỌC.

1)Giới thiệu bài:

2)Hoạt động 1: Từ ngữ về gia đình

4)Hoạt động 3: Ôn kiểu câu : Ai là gì

- HS nêu y/c BT3 :Đặt câu theo mẫu Ai là gì ? để nói về:

a) Bạn Bé Trong truyện Cô giáo tí hon.

b) Bạn Cô- rét - ti trong truyện Ai có lỗi.

c) Cậu bé trong truyện Cậu bé thông minh.

- HS đặt 3 câu vào vở sau đó GV chấm

- Gọi 1 em lên bảng- HS nhận xét

5)Củng cố dặn dò:

- Nhắc HS học thuộc các thành ngữ BT2

- GV nhận xét tiết học

TU HỌC

TỰ CHỌN MÔN HỌC

I/ MỤC TIÊU :

- Rèn kĩ năng cho HS tự củng cố kiến thức kĩ năng của môn học mà mình còn hạn chế và phát huy những năng khiếu vốn có của bản thân trong những môn học d- ới sự điều khiển và hỗ trợ của GV.
- Rèn kĩ năng tự ra quyết định, kĩ năng hoạt động nhóm.

II/ HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC :

1.Nêu mục đích yêu cầu tiết học(2')

- Tiết học này các em sẽ lựa chọn nội dung để luyện tập, nhằm củng cố kiến thức kĩ năng đã học mà mình ch- a đạt đ- ọc (Nhóm luyện đọc : Đọc to rõ ràng trôi chảy từ, câu, đoạn văn; Nhóm thi vẽ tranh : Vẽ bức tranh mà em yêu thích ; Nhóm luyện chữ : Luyện viết chữ đúng mẫu, đúng cỡ, đẹp chữ

th- ờng, chữ hoa. Nhóm bồi d- ỡng nâng cao kiến thức toán , tiếng Việt.)

2.Lập nhóm tự học (3')

- GV phân khu vực nhóm theo 4 nhóm và chỗ ngồi cụ thể theo dãy. GV định h- ớng để HS chọn đúng nhóm phù hợp với năng lực của mình.
- Hs ổn định vị trí ôn luyện của mình
- Mỗi nhóm GV cử 1 nhóm tr- ởng điều hành hoạt động của nhóm mình.

3.Tiến hành hoạt động (30')

GV h- ớng dẫn cho hs nội dung ôn luyện:

+ Nhóm luyện đọc : Luyện đọc lại các bài văn đã học, chú ý đọc đúng ngữ pháp, đọc hay.

+ Nhóm thi vẽ tranh : Vẽ bức tranh mà em yêu thích, có thể vẽ hoàn thành bài trong vở hoặc vẽ về mơ - ớc của em.

+ Nhóm luyện chữ : Luyện viết chữ đúng mẫu, đúng cỡ, đẹp chữ th- ờng, chữ hoa.

+ Nhóm bồi d- ỡng nâng cao kiến thức luyện giải các bài tập nâng cao kiến thức, rèn kĩ năng giải các bài toán khó , viết bài văn hay.

*Trong quá trình tự luyện hs có thể hỏi bạn, hỏi cô, GV có thể đ- a ra một số nội dung để hs tìm hiểu.

GV giải đáp những v- ớng mắc Hs đ- a ra.

4. Nhận xét giờ học (5')

GV kiểm tra kết quả học tập của các nhóm.

GV nhận xét thái độ học tập của hs.

LUYỆN TNXH

TNXH,

I/ MỤC TIÊU:

- Củng cố các kiến thức về bệnh lao phổi và bài Máu và cơ quan tuần hoàn thông qua làm bài tập TNXH.

II/ ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

VBT Tự nhiên và xã hội

III/ CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

H- ớng dẫn HS làm bài tập

Bài 5 : Bệnh lao phổi

Câu 1:

- Nêu nguyên nhân dẫn đến bệnh lao phổi?
- Bệnh lao phổi có thể lây từ ng-ời bệnh sang ng-ời lành bằng con đ-ờng nào?

HS : Trình bày

GV: Nhận xét và chữa bài

a / Do một loại vi khuẩn gây ra

b / Đ-ờng hô hấp.

Câu 2: Viết chữ Đ tr-ớc câu trả lời đúng, chữ S tr-ớc câu trả lời sai.

- Vi khuẩn lao có thể tấn công và gây bệnh đối với những ng-ời nào?
- Ng-ời mắc bệnh lao th-ờng có những biểu hiện nào?

HS: Nối tiếp trình bày và hoàn thành bài.

Câu 3:

HS: Nối tiếp trình bày những việc nên làm và không nên làm để phòng bệnh lao phổi sau đó quan sát các tranh điền N (nên làm) và K (không nên làm) để thể hiện phòng bệnh lao phổi.

Bài 6: Máu và cơ quan tuần hoàn

Câu 1:

- Nêu thành phần của máu?

HS: Nối tiếp trình bày và hoàn thành bài

GV: Máu đ-ợc chia làm 2 thành phần là huyết t-ơng và huyết cầu

Câu 2:

- Cơ quan tuần hoàn có gồm những bộ phận nào?
- Cơ quan tuần hoàn có chức năng gì?

HS: Nối tiếp trình bày

GV: Chốt lại

- Cơ quan tuần hoàn gồm có tim và các mạch máu
- Cơ quan vận chuyển máu đi khắp cơ thể gọi là cơ quan tuần hoàn

GV: Nhận xét tiết học

Thủ công :
Gấp con ếch (tiết 2)

I/ Mục tiêu: (tiết 1)

II/ Đồ dùng dạy học: (tiết 1)

III/ Hoạt động dạy và học:

*** Hoạt động 3 :**

Học sinh thực hành gấp con ếch :

- GV gọi 1 - 2 HS lên bảng nhắc lại và thực hiện các thao tác gấp con ếch. Sau đó GV nhắc lại các bước :

+ B-ước 1 : Gấp , cắt tờ giấy hình vuông

+ B-ước 2 : Gấp tạo 2 chân trước

+ B-ước 3 : Gấp tạo 2 chân sau và thân con ếch

- GV tổ chức cho HS thực hành gấp con ếch theo nhóm.

- Sau khi gấp xong, cho HS trong nhóm thi xem ếch của ai nhảy xa hơn.

- GV chọn một số sản phẩm đẹp cho cả lớp quan sát.

- Nhận xét, khen ngợi những em gấp đẹp.

- Đánh giá sản phẩm của HS.

IV/ Củng cố _ dặn dò :

- GV nhận xét giờ học .

- Chuẩn bị cho giờ sau : Gấp cắt ngôi sao 5 cánh ...



Tập đọc- Kể chuyện.
Ng- ời lính dũng cảm.

I/ Mục tiêu:

A/ Tập đọc.

- Đọc đúng: Loạt đạn, hạ lệnh, thủ lĩnh, buồn bã.

- Biết đọc phân biệt lời kể chuyện với lời nhân vật.

- Hiểu nghĩa các từ: Nửa tép, ô quả trám, thủ lĩnh, quả quyết.

- Hiểu đ- ọc: Khi mắc lỗi phải dám nhận lỗi và sửa chữa. Ng- ời dám nhận lỗi và sửa lỗi là ng- ời dũng cảm.

B/ Kể chuyện: Dựa vào trí nhớ và tranh minh hoạt, kể lại đ- ọc các chuyện.

II/ Đồ dùng dạy học: Tranh minh hoạt truyện.

III/ Hoạt động dạy và học:

Tập đọc.

A/Bài cũ : 2 HS đọc nối tiếp bài: Ông ngoại.

B/ Bài mới :

1/ Giới thiệu chủ điểm và bài học.

2/ Luyện đọc:

a- GV đọc toàn bài.

b- GV h- ớng dẫn HS luyện đọc, kết hợp giải nghĩa từ:

- Đọc từng câu.

- Đọc từng đoạn tróc lớp.

+ GV l- u ý HS đọc đúng các câu mệnh lệnh, câu hỏi.

+ HS tìm hiểu nghĩa từ khó. Đặt câu với từ: Thủ lĩnh, quả quyết.

- Đọc từng đoạn trong nhóm.

+ 4 nhóm tiếp nối đọc 4 đoạn của truyện.

+ 1 HS đọc lại toàn truyện.

3/ Hớng dẫn tìm hiểu bài:

- Các bạn nhỏ trong truyện chơi trò chơi gì? ở đâu?

- Vì sao chú lính nhỏ quyết định chui qua lỗ hồng d- ới chân rào.?

- Việc leo rào của các bạn khác đã gây ra hậu quả gì?

- Thầy giáo chờ mong điều gì ở HS trong tr- ờng?

- Vì sao chú lính nhỏ “ run lên” khi nghe thầy giáo hỏi?

- Ai là người lính dũng cảm trong truyện này? Vì sao ?

- Các em có khi nào dám dũng cảm nhận lỗi và sửa lỗi nh- bạn nhỏ trong truyện không? vì sao?

4/ Luyện đọc lại:

- GV chọn đọc mẫu 1 đoạn trong bài. Treo bảng phụ hớng dẫn HS đọc đúng, đọc hay.

“ Viên tướng..... dũng cảm”

4 - 5 HS thi đọc đoạn văn.

- 4 HS phân vai, đọc lại truyện theo vai.

Kể chuyện.

1/ GV nêu nhiệm vụ:

2/ H- ớng dẫn HS kể chuyện theo tranh.

- HS lần l- ợt quan sát 4 tranh minh hoạt trong SGK.

- Mời 4 HS tiếp nối nhau kể 4 đoạn của truyện.

- Sau mỗi lần HS kể, GV cùng HS nhận xét.

1-2 HS kể lại toàn bộ câu chuyện, GV nhận xét cho điểm.

Củng cố, dặn dò.



Toán

Nhân số có 2 chữ số với số có 1 chữ số.

(có nhớ)

I/ Mục tiêu: Giúp HS:

- Biết thực hành nhân số có 2 chữ số với số có 1 chữ số.(có nhớ).

- Củng cố về giải bài toán tìm SBC ch- a biết.

II/ Đồ dùng dạy học:

III/ Hoạt động dạy và học:

A/Bài cũ : 2 HS lên bảng đặt tính rồi tính:

$$13 \times 3$$

$$11 \times 6.$$

B/ Bài mới :

1/ Giới thiệu bài:

2/ Giới thiệu nhân số có 2 chữ số với số có 1 chữ số.

- GV nêu và viết phép nhân lên bảng: 26×3 .
- Gọi HS lên bảng đặt tính (viết phép nhân theo cột dọc).

$$\begin{array}{r} 26 \\ \times 3 \\ \hline 78 \end{array}$$

- L- u ý HS viết 3 thẳng cột với 6, dấu x ở giữa 2 dòng.
- H- óng dẫn HS tính: (Nhân từ phải sang trái).
3 nhân 6 bằng 18 viết 8 nhớ 1.
3 nhân 2 bằng 6, thêm 1 bằng 7, viết 7.

Vậy : $26 \times 3 = 78$.

- Cho vài HS nêu lại cách nhân: $54 \times 6 = ?$

2/ Thực hành: Hs làm BT 1, 2, 3 (vở BT)

GV theo dõi, h- óng dẫn thêm. Chấm bài.

* Chữa bài:

- a- Bài 1: Gọi 1 số HS lên bảng, làm 1 số phép tính và nêu cách tính.
 - b- Bài 2: - Gọi 1 HS đọc đề bài.
- Một HS lên bảng chữa bài.
 - c- Bài 3: 2 HS nêu cách giải. GV ghi bảng.
(HS nêu cách tìm SBC ch- a biết).
- 3/ Củng cố, dặn dò: GV nhận xét giờ học.



Thế dục.

Ôn: Đi v- ợt ch- óng ngại vật.

I/ Mục tiêu:

- tiếp tục ôn tập hợp hàng ngang, hàng dọc. Yêu cầu thực hiện t- ơng đối chính xác.
- Yêu cầu thực hiện t- ơng đối đúng động tác đi v- ợt ch- óng ngại vật thấp.
- Chơi trò chơi: Thi xếp hàng.

II/ Địa điểm, phương tiện.

- Còi, kẻ sân, vạch, chuẩn bị dụng cụ.

III/ Nội dung và ph- ơng pháp lên lớp:

1/ Phần mở đầu:

- GV nhận lớp, phổ biến nội dung, yêu cầu giờ học.
- Giậm chân tại chỗ, đếm theo nhịp.
- Trò chơi: Có chúng em.
- Chạy chậm theo vòng tròn rộng.

2/ Phần cơ bản:

- Ôn tập hợp hàng ngang, dóng hàng, quay phải, quay trái.
Lần đầu GV hô, những lần sau cán sự điều khiển, GV uốn nắn, nhắc nhở.
- Ôn đi v- ợt ch- óng ngại vật:

Cả lớp thực hiện theo hàng ngang, mỗi động tác thực hiện 2-3 lần, sau đó tập theo 2-4 hàng dọc. GV lưu ý sửa sai cho HS.

- Trò chơi: Thi xếp hàng.

- Có thể thay đổi hình thức chơi hoặc thêm yêu cầu với HS cho trò chơi thêm hào hứng.

3/ Phần kết thúc:

- Đi đ- ờng theo nhịp và hát.

- GV cùng HS và hệ thống bài. Nhận xét giờ học.



Toán.

Luyện tập.

I/ Mục tiêu: Giúp HS:

- Củng cố cách thực hiện phép nhân có 2 chữ số với số có 1 chữ số. (có nhớ)

- Ôn tập về thời gian.(xem đồng hồ và số giờ trong mỗi ngày)

III/ Hoạt động dạy và học:

A/Bài cũ: 2HS lên bảng thực hiện: (Đặt tính)

$$25 \times 6$$

$$24 \times 5$$

B/ Bài mới :

1/ Giới thiệu bài:

2/ **Luyện tập** : HS làm BT 1, 2, 3, 4(Vở BT trang 28)

- GV theo dõi, hướng dẫn HS làm bài. Chấm bài.

* *Chữa bài:*

a- Bài 1: Yêu cầu HS nêu cách nhân, GV ghi bảng 1 số phép tính. Nhận xét.

b- Bài 2: Gọi 2 HS lên bảng đặt tính rồi tính.

c- Bài 3: Một HS đọc lại đề toán.

Một HS lên bảng chữa bài.

d- Bài 4: GV sử dụng bảng phụ , gọi 3 HS lên bảng điền và vẽ thêm kim đồng hồ chỉ thời gian t- ơng ứng.

- Nhận xét và củng cố về cách xem giờ.

**Trò chơi:*

- Thi đua nêu nhanh 2 phép nhân có kết quả bằng nhau.

- Tổ chức cho các dãy thi với nhau. (sử dụng bài tập 5).

- Ví dụ: $4 \times 6 = 6 \times 4 = 24$

$$5 \times 6 = 6 \times 5 = 30$$

* GV nhận xét.

Củng cố, dặn dò.



Tự nhiên xã hội.

Phòng bệnh tim mạch.

I/ Mục tiêu: Sau học bài HS biết:

- Nêu đ- ợc sự nguy hiểm và nguyên nhân gây ra bệnh thấp tim ở trẻ em.

- Kể ra 1 số cách để phòng bệnh thấp tim.

II/ **Đồ dùng dạy học:** các hình trong SGK trang 20, 21.

III/ Hoạt động dạy và học:

A/Bài cũ : Nêu các hoạt động có lợi cho tim mạch.

B/ Bài mới :

1/ giới thiệu bài.

2/ Các hoạt động.

** Hoạt động 1:* Động não:

- GV nêu yêu cầu mỗi HS kể tên về tim mạch mà em biết?

Hoạt động 2: Đóng vai.

- Bức 1: Làm việc cá nhân: HS quan sát H1, 2, 3 và đọc các câu hỏi tìm hình.

- Bức 2: Làm việc theo nhóm: HS thảo luận nhóm.

+ ở lứa tuổi nào, HS thường hay bị bệnh thấp tim?

+ Bệnh thấp tim nguy hiểm như thế nào?

+ Nguyên nhân gây ra bệnh thấp tim là gì?

- Bức 3: Làm việc cả lớp.

Các nhóm xung phong đóng vai dựa vào các nhân vật trong hình 1, 2, 3.

Kết luận: Thấp tim là 1 bệnh về tim mạch.

** Hoạt động 3;* Thảo luận nhóm:

- Bức 1: Gọi 1 số HS trình bày kết quả làm việc.

Kết luận: Muốn đề phòng bệnh thấp tim cần phải....(sgk).

C/ Củng cố.



Chính tả (nghe viết)

Ng- ời lính dũng cảm.

I/ Mục tiêu:

- Nghe viết chính xác một đoạn trong bài: Ng- ời lính dũng cảm.

- Viết đúng các tiếng có âm đầu l/n hoặc vần en/eng.

- Ôn bảng chữ .

II/ Đồ dùng dạy học: Bảng phụ.

III/ Hoạt động dạy và học:

A/Bài cũ : 2 HS lên bảng viết: - Loay hoay ; - Gió xoáy.

- Nhấn nài ; - nâng niu.

B/ Bài mới :

1/ Giới thiệu bài:

2/ H- ướng dẫn HS nghe viết:

a- H- ướng dẫn HS chuẩn bị.

- Một HS đọc đoạn văn cần viết chính tả:

+ Đoạn văn này kể chuyện gì?

+ Đoạn văn trên có mấy câu? Những chữ nào trong đoạn đ- ọc viết hoa?

- HS viết nháp: Quả quyết, viên t- ổng, sống lại.

b- GV đọc bài cho HS viết vào vở.

c- Chấm, chữa bài.

3/ H ướng dẫn HS làm BT chính tả:

a- BT1a: Hoa lựu nở đầy một v- ườn đỏ nắng.

2-3 HS đọc kết quả bài làm.

b- BT2: 1 HS đọc yêu cầu bài, HS làm bài vào vở.

- GV mời 9 HS nối tiếp nhau cho đủ 9 chữ và tên chữ.

- Gọi HS nhìn bảng đọc 9 chữ và tên chữ đã điền đầy đủ.

4/ Củng cố, dặn dò: GV nhận xét giờ học.